

Bản án số:53/2022/HSST
Ngày:28/09/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lại Hồng Duy.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Văn Cường và bà Nguyễn Thị Thúy Luân.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:57/2022/TLST-HS, ngày 13/9/2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: O, sinh năm 1974 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký NKTT thôn C, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông K và bà D; vợ: Không (trước đây sống chung như vợ chồng với chị T – sinh năm 1977, hiện tại không còn sống chung) và con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị TAND huyện Sơn Dương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 02 năm tù vào năm 1998 về tội “Trộm cắp tài sản” và 09 tháng tù vào năm 2014 về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt tạm giam ngày 20/06/2022, bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 16/6/2022, O đến khu vực ngã ba B thuộc huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên gặp đối tượng tên T (chưa xác định nhân thân lai lịch) mua 3.600.000 đồng được 01 cục ma túy và 05 viên ma túy màu hồng về để sử dụng. O mang

cục ma túy về nhà phân chia thành nhiều cục nhỏ bỏ vào 03 gói ni lông rồi đón xe khách đến xã Đăk Gắn, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 20/6/2022, khi O đang ở khu vực thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông thì bị lực lượng Công an huyện Đăk Mil bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của O 03 gói ni lông bên trong có chứa chất rắn màu trắng, 01 gói ni lông bên trong có chứa 04 viên nén hình tròn.

Tại kết luận giám định số 113/KL-KTHS, ngày 24/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đăk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 03 gói ni lông màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,5035 gam là Heroine, hoàn lại sau giám định là 2,2242 gam; 04 viên nén hình tròn đựng trong 01 gói ni lông được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng là 0,4186 gam, là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 0,3483 gam.

Cáo trạng số 57/CT – VKS ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil truy tố bị cáo O về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil sau khi đã phân tích các tình tiết của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo O và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo O từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng của vụ án, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ 2,2242 gam Heroine và 0,2483 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Trong vụ án còn có vấn đề: Đối với đối tượng tên T (chưa xác định nhân thân, lai lịch) là đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo O đã khai nhận hành vi phạm tội của mình về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội và không oan. Bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thực hiện hành vi đúng như diễn biến sự việc nêu trong Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 20/6/2022, tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil bắt quả tang O đang có hành vi tàng trữ trái phép 2,5035 gam ma túy là Heroine và 0,4186 gam ma túy là Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

[4] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Trong thời gian gần đây, nổi lên tình trạng tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy một cách nghiêm trọng, đây là một vấn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời làm gương cho những ai đã và đang có ý định phạm tội, nhằm nhanh chóng loại bỏ loại tội phạm này ra khỏi xã hội.

[5] Nhân thân bị cáo: Ngày 16/8/1998, bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, quy định tại khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Hình sự năm 1985, sửa đổi bổ sung năm 1989, ngày 04/3/2000, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống. Ngày 25/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngày 03/6/2015, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (bị can đã được xóa án tích).

[6] Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[9] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 2,2242 gam Heroine và 0,2483 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Trong vụ án còn vấn đề khác: Đối với đối tượng tên T (chưa xác định nhân thân, lai lịch) là đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo O phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo O 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 20/06/2022.

2. Về vật chứng trong vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 2,2242 gam Heroine và 0,2483 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định (*Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng vào ngày 14/9/2022, giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo O phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lại Hồng Duy